

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37/2024/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 27 tháng 11 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Quy định khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư  
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy  
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ khoản 7 Điều 151 Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số  
31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số  
29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6  
năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Chính  
phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ  
trưởng Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 141/TTr-SXD ngày 25 tháng  
10 năm 2024 về dự thảo Quyết định Quy định khung giá dịch vụ quản lý vận hành  
nhà chung cư trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư  
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để áp dụng cho các trường hợp quy định tại  
điểm a, điểm b khoản 7 Điều 151 Luật Nhà ở năm 2023.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng:



1. Cơ quan quản lý nhà ở thuộc tài sản công.
2. Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng nhà chung cư trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

### **Điều 3. Khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư;**

Khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư (đã bao gồm Thuế giá trị gia tăng: 10%).

<b>Loại nhà chung cư hoặc cụm nhà chung cư</b>	<b>Mức giá tối thiểu (đồng/m<sup>2</sup> sàn và sử dụng/tháng)</b>	<b>Mức giá tối đa (đồng/m<sup>2</sup> sàn và sử dụng/tháng)</b>
<b>Khu vực trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố (trừ huyện Côn Đảo)</b>		
Chung cư có thang máy	4.100	15.100
Chung cư không thang máy	3.300	9.700
<b>Khu vực trên địa bàn huyện Côn Đảo</b>		
Chung cư có thang máy	7.380	27.180
Chung cư không thang máy	5.940	17.460

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện:**

1. Sở Xây dựng:
  - a) Hướng dẫn, triển khai thực hiện giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư trên địa bàn tỉnh tại Quyết định này.
  - b) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tiếp nhận, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc về giá dịch vụ quản lý, vận hành nhà chung cư thuộc tài sản công; tổ chức xây dựng, điều chỉnh giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư khi có biến động giá hoặc không phù hợp với tình hình thực tế, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Tổ chức cung cấp thông tin, tuyên truyền cho các bên có liên quan về việc thực hiện khung giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư.
3. Chủ đầu tư; đơn vị quản lý, vận hành; ban quản trị nhà chung cư chịu trách nhiệm: Tổ chức thu, chi, hạch toán giá dịch vụ nhà chung cư và các nguồn thu, chi khác đảm bảo công khai, minh bạch theo đúng quy định của Nhà nước.
4. Chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư: Có trách nhiệm đóng kinh phí quản lý vận hành nhà chung cư theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 41 Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư ban hành kèm theo Thông tư số 05/2024/TT-BXD

ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở.

**Điều 5. Điều khoản thi hành:**

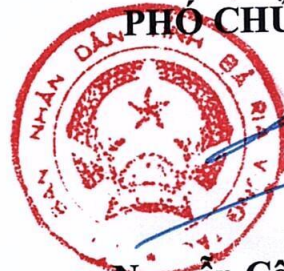
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 12 năm 2024.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5 (thực hiện);
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản QPPL);
- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, các ban của Đảng, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Sở Tư pháp (kiểm tra văn bản);
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH2, TH5, SXD (04).

(5)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Công Vinh**